TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do-Hạnh phúc**
Số: 09/2024/QĐCNHGT	*Đ, ngày 08 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng N1 và ông Võ Thanh S.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc hợp đồng tín dụng đề ngày 16 tháng 11 năm 2023 của Ngân hàng N1 (viết tắt A).

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 3 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ngân hàng N1 (viết tắt là A).

Địa chỉ trụ sở: Số B L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của ngân hàng: Ông Phạm Toàn V - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Anh Đ - Chức Vụ: Giám đốc Ngân hàng N1 Chi nhánh tỉnh B.

Người được ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Bùi Thị Gia N, sinh năm 1995 Chức vụ: Nhân viên pháp chế Ngân hàng N1 – Chi nhánh B.

Người bị kiện: Ông Võ Thanh S – Sinh năm: 1995

Địa chỉ thường trú: Đội 1, Ấp P, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 3 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 3 năm 2024, cụ thể như sau:

1.1. Về hợp đồng tín dụng và nghĩa vụ trả nợ.

Ông Võ Thanh S có nghĩa vụ trả toàn bộ khoản nợ gốc và khoản tiền lãi phát sinh cho Ngân hàng N1 theo Hợp đồng tín dụng và phụ lục hợp đồng số: 5600LAV202301367 ngày 18/5/2023, văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng tín dụng số 5600LAV202301367 ngày 19/5/2023 được ký kết bởi Ngân hàng N1 - Chi nhánh tỉnh B và ông Võ Thanh S tính đến hết ngày 18/3/2024 là

Nợ gốc: 2.500.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai tỷ năm trăm triệu đồng).

Tổng tiền lãi tính đến ngày 18/3/2024: là 229.000.000đồng (hai trăm hai mươi chín triệu đồng).

Tổng cộng gốc và lãi suất: 2.729.000.000đồng (Bằng chữ: Hai tỷ bảy trăm hai mươi chín triệu đồng).

1.2. Ông Võ Thanh S có nghĩa vụ tiếp tục trả lãi suất cho Ngân hàng N1 kể từ ngày 19/3/2024 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ của ngân hàng theo mức lãi suất của Hợp đồng tín dụng và phụ lục hợp đồng số: 5600LAV202301367 ngày 18/5/2023, văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng tín dụng số 5600LAV202301367 ngày 19/5/2023 được ký kết bởi Ngân hàng N1 - Chi nhánh tỉnh B và ông Võ Thanh S.

1.3. Trường hợp đến hết ngày 18/4/2024, ông Võ Thanh S không trả nợ gốc và lãi suất hoặc không trả hết nợ gốc và lãi suất cho Ngân hàng N1 theo hợp đồng tín dụng nêu trên thì Ngân hàng N1 Chi nhánh tỉnh B có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mãi toàn bộ tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 2021-075095001088 ngày 22/12/2021, công chứng ngày 22/12/2021 tại Văn phòng C, đăng ký thế chấp ngày 22/12/2021 tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đ, tỉnh Bình Phước và hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 2022-075095001088.3 ngày 28/4/2022; công chứng ngày 28/4/2022 tại Văn phòng C, đăng ký thế chấp ngày 28/4/2022 tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đ, tỉnh Bình Phước;

Trường hợp kê biên, phát mãi các tài sản thế chấp theo các hợp đồng thế chấp nêu trên không đủ để trả toàn bộ số nợ gốc và lãi suất cho Ngân hàng N1 thì ông Võ Thanh S tiếp tục có nghĩa vụ trả hết nợ gốc và lãi suất cho Ngân hàng N1 theo Hợp đồng tín dụng và phụ lục hợp đồng số: 5600LAV202301367 ngày 18/5/2023, văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng tín dụng số 5600LAV202301367 ngày 19/5/2023.

Trường hợp kê biên, phát mãi các tài sản thế chấp theo các hợp đồng thế chấp nêu trên sau khi trả gốc và lãi suất cho Ngân hàng N1 theo hợp đồng tín dụng và phụ lục hợp đồng số: 5600LAV202301367 ngày 18/5/2023, văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng tín dụng số 5600LAV202301367 ngày 19/5/2023 còn thừa thì chủ sở hữu, chủ sử dụng tài sản thế chấp được nhận lại số tài sản dư đó.

1.3. Chi phí xác minh là 3.000.000đồng. Ông Võ Thanh S tự nguyện chịu chi phí xác minh. Ngân hàng N1 Chi nhánh tỉnh B đã nộp số tiền 3.000.000đồng tạm ứng chi phí xác minh, thẩn định tài sản. Ông Võ Thanh S có nghĩa vụ hoàn lại số tiền chi phí xác minh, là 3.000.000đồng (ba triệu đồng) cho Ngân hàng N1.

Trường hợp quyết định của Toà án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7A, 7B và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- *Về các vấn đề khác:* Không

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Đồng Xoài;
- CC THA DS TP. Đồng Xoài;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Đình Kiên